TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 852017/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 30 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 144/2017/TLST-DS ngày 07 tháng 06 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đỗ Quang K, sinh năm 1969;

Hộ khẩu: Phường Ngọc L, Quận Long B, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ: Khu Phố A, thị trấn C T, huyện C T, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Bà Tô Thị T, sinh năm 1966;

Ông Tiêu Văn D, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Tổ A, ấp Bến C, xã Ninh Đ, huyện C T, tỉnh Tây Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Tiêu Văn D và bà Tô Thị T có nghĩa vụ trả ông Đỗ Quang K số tiền 374.100.000 đồng, trong đó số tiền nợ gốc là 348.000.000 đồng và một nửa số tiền lãi suất tính theo quy định của pháp luật với lãi suất 0,75%/tháng kể từ ngày 18/3/2016 đến 18/11/2017 số tiền lãi suất là 26.100.000 đồng.

Ghi nhận các đương sự không yêu cầu tính lãi lại đối với số tiền lãi đã đóng trước đây.

Ông Đỗ Quang K có nghĩa vụ trả lại cho Ông Tiêu Văn D và bà Tô Thị T 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00713 QSDĐ /E 10; Thửa số 762, 1366; 1368; 1369; 1370; 1371; 1372; Tờ bản đồ số 07; Tọa lạc tại xã Ninh Đ, huyện C T, tỉnh Tây Ninh; có diện tích 16.680m^2 do UBND huyện C T cấp ngày 27/12/1993 do ông D đứng tên (Bản chính), 01 sổ hộ khẩu và 01 chứng minh nhân dân mang tên Tô Thị T và 01 sổ hộ khẩu mang tên Tiêu Văn D (bản chính).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Án phí:

Ông Tiêu Văn D và bà Tô Thị T tự nguyện chịu 4.676.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Đỗ Quang K tự nguyện chịu 4.676.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà ông K đã nộp là 11.048.000 đồng (Mười một triệu không trăm bốn mươi tám ngàn đồng) theo biên lai thu số 0017919 ngày 07/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tinh Tây Ninh hoàn trả cho ông K số tiền 6.371.000 đồng (Sáu triệu ba trăm bảy mươi mốt ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người ph ải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Kim Nương